TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN SƠN TRÀ - TP ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST-KDTM	*Sơn Trà, ngày 27 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19/01/2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 34/2022/TLST- KDTM ngày 14/12/2022, về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Việt Nam T**; địa chỉ: Số 89 Láng H, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền số: 25/2020/UQ – HĐQT ngày 07/7/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Ông Phạm Tuấn A – Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng.

Người đại diện theo ủy quyền lại (theo văn bản ủy quyền số: 146/2022/UQ-VPB-LCC-KHDNMB ngày 10/11/2022).

Ông Nguyễn Minh H – Phó Giám đốc VPBank Chi nhánh Đà Nẵng;

Ông Nguyễn Mạnh S – Trưởng bộ phận.

Ông Trần Đình L – Chuyên viên.

Ông Nguyễn Bá T – Chuyên viên.

Ông Nguyễn Lê Anh T – Chuyên viên.

Ông Lê Ngọc T – Chuyên viên.

- Bị đơn: **Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại N**; địa chỉ: K284 Nguyễn Công T, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc K - Giám đốc.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông **Nguyễn Quốc K**, sinh năm 1992; địa chỉ: Khu Hòa A, thị trấn Á, huyện Đ, tỉnh Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Vào ngày 19/02/2023, Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại N; phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền: 341.006.528 đồng *(Ba trăm bốn mươi mốt triệu không trăm lẻ sáu ngàn năm trăm hai mươi tám đồng)*. Trong đó: Nợ gốc: 296.844.777 đồng; nợ lãi: 44.161.751 đồng (lãi tạm tính đến ngày 15/10/2022) và lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 16/10/2022 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất do các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng hạn mức số DNA/21175 ngày 12/11/2021.

2.2 Trường hợp Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại N không trả được nợ, trả không đúng hoặc trả không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T thì bên bảo lãnh là Nguyễn Quốc K thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại N theo Hợp đồng bảo lãnh số: DNA/21175 ngày 12/11/2021 theo quy định tại Điều 335 Bộ luật dân sự.

3. Án phí KDTM-ST: 8.525.163 đồng *(Tám triệu năm trăm hai mươi lăm ngàn một trăm sáu mươi ba đồng)* Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại N phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền 8.525.163 đồng *(Tám triệu năm trăm hai mươi lăm ngàn một trăm sáu mươi ba đồng)* tạm ứng án phí

theo biên lai thu số 0006608 ngày 14/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Viện KSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đông Thanh